

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:05/2025/HNGĐ-PT

Ngày: 27 - 02 - 2025

V/v “*Tranh chấp về
ly hôn, nuôi con*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Vân

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Nguyễn Thanh Trúc

Ông Nguyễn Văn Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Phương Thu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*
Ông Trần Minh Công - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 30/2024/TLPT-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc “*Tranh chấp về ly hôn, nuôi con*”.

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 09/2024/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 07 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đa Tẻh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 25/2025/QĐ-PT ngày 12/02/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Kim T, sinh năm: 1996 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh Bàn Văn H, sinh năm: 1997 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người kháng cáo: Chị Đặng Thị Kim T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Đặng Thị Kim T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh H tự nguyện chung sống và kết hôn với nhau có tiến hành đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng vào 19/5/2020. Trong quá trình chung sống cùng nhau giữa anh chị

thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do anh H không chịu tu chí làm ăn, không có công việc ổn định. Đến khoảng tháng 4, tháng 5 năm 2022 thì chị đã quay về nhà bố mẹ ruột của chị tại huyện T, tỉnh Đồng Nai để sống và làm việc. Vợ chồng tự chấm dứt mọi quan hệ không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Bàn Bảo K, sinh ngày: 14/12/2019. Ly hôn, chị yêu cầu được nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị T xác định trong quá trình chung sống cùng nhau giữa chị và anh Bàn Văn H không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Bị đơn anh Bàn Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh đồng ý với lời trình bày của chị T về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống giữa anh chị không tránh khỏi những lúc xô xát, bất đồng nhưng không phải thường xuyên. Sau đó chị T tự bỏ nhà đi và anh có nhiều lần nhắn tin, gọi điện với mong muốn vợ chồng đoàn tụ cùng nuôi dạy con nhưng chị T luôn tìm cách tránh né và không đồng ý hàn gắn. Nay chị T yêu cầu được ly hôn với anh thì anh đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Bàn Bảo K, sinh ngày: 14/12/2019. Thực tế sau khi chị T sinh con thì chưa đến 1 tháng ở nhà ngoại anh đã đón cả hai mẹ con về nhà để chăm sóc. Sau đó đến tháng 4 năm 2022 chị T mang con bỏ về nhà ngoại ở T, Đồng Nai đến tháng 5 năm 2022 anh đã đến nhà và mang con về một mình chăm sóc cho đến tết âm lịch năm 2024 thì chị T có xin cho đón con về nhà ngoại ăn tết nhưng sau đó khi gần đến ngày học thì anh có đến đón về nhưng chị T và gia đình bên ngoại ngăn cản không cho đón. Sau đó rất nhiều lần bên ngoại đã có hành vi ngăn cản không cho anh thăm nom con. Do đó anh không đồng ý giao con cho chị T trực tiếp chăm sóc vì anh sợ sau này chị T và gia đình chị T vẫn tiếp tục ngăn cản. Nếu được nuôi con anh không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có; không yêu cầu giải quyết.

Tại Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 09/2024/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 07 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đa Tẻh tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận một phần yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Kim T. Xử cho chị Đặng Thị Kim T được ly hôn anh Bàn Văn H.

2. Về con chung: Giao cháu Bàn Bảo K, sinh ngày: 14/12/2019 cho anh Bàn Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 09/8/2024, nguyên đơn chị Đặng Thị Kim T kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 09/2024/HNGĐ-ST

ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đa Tềh về phần con chung, cụ thể chị yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giao cháu Bàn Bảo K, sinh ngày: 14/12/2019 cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, đồng thời chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Nguyên đơn chị Đặng Thị Kim T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, cụ thể đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm, giao cháu Bàn Bảo K cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Chị T trình bày hiện nay chị là người đang trực tiếp đưa đón cháu đi học, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K. Quá trình chung sống, anh H hai lần đi chấp hành án nên không đủ điều kiện chăm sóc cháu K. Anh Bàn Văn H không đồng ý kháng cáo của chị Đặng Thị Kim T, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng nêu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại giai đoạn phúc thẩm cũng như phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời, nêu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Quá trình giải quyết hai bên đều cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh về điều kiện nuôi cháu K. Từ khi sinh cháu K đến tháng 5/2022, từ năm 2024 đến nay, cháu K ở với mẹ, anh H có thời gian gián đoạn đi chấp hành án. Nguyên vọng nuôi con của chị T là chính đáng, cháu K còn nhỏ cần có sự quan tâm chăm sóc của người mẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2, Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; sửa bản án sơ thẩm, giao cháu K cho chị T nuôi dưỡng cho đến ngày trưởng thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn chị Đặng Thị Kim T nộp trong hạn luật định, người kháng cáo, thủ tục kháng cáo được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 271, Điều 272, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về quan hệ hôn nhân, về tài sản chung và nợ chung: Sau khi xét xử sơ thẩm, các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật.

[3] Xét câu kháng cáo của chị T yêu cầu được nuôi con chung thì thấy rằng:

Chị T và anh H trình bày; vợ chồng có 01 con chung tên Bàn Bảo K, sinh ngày; 14/12/2019 hiện nay cháu K đang sống cùng chị T. Chị T, anh H đều có nguyên vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không bên nào yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Xét nguyên vọng được nuôi con chung của chị T, anh H là chính đáng. Tuy nhiên cháu Bàn Bảo K sinh ngày 14/12/2019 hiện nay đang còn nhỏ cần có sự chăm sóc nuôi dưỡng của người mẹ, hơn nữa trong thời gian qua chị T cũng là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, để tránh sự xáo trộn trong cuộc sống cần tiếp tục giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng

cho đến khi trưởng thành là đảm bảo quyền lợi về mọi mặt đối với con chung; Chị T xác định đủ khả năng nuôi dưỡng con chung nên không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tòa án cấp sơ thẩm phân tích, nhận định cho rằng chị T làm công nhân nên phần lớn thời gian trong ngày và trong tuần của chị phải có mặt tại Công ty để làm theo ca, việc chăm sóc cháu K phải nhờ người thân trong gia đình giúp đỡ, cũng như cho rằng trong thời gian vợ chồng sống ly thân chị T và gia đình chị T chưa tạo điều kiện cho anh H cũng như gia đình anh H thăm cháu K và cho rằng anh H có tài sản riêng là quyền sử dụng đất nên anh H sẽ đảm bảo chăm sóc nuôi dưỡng cháu K tốt hơn chị T để giao cháu K cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng là chưa đảm bảo quyền lợi đối với con chung và quyền lợi của người phụ nữ.

Từ những phân tích trên; Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của chị Đặng Thị Kim T; sửa bản án sơ thẩm theo hướng giao con chung cho chị T nuôi dưỡng cho đến ngày trưởng thành như ý kiến đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên chị Đặng Thị Kim T không phải chịu án phí phúc thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Đặng Thị Kim T. Sửa Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 09/2024/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 07 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đa Tễ (nay là Tòa án nhân dân huyện Đa Huoai).

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị Kim T với anh Bàn Văn H được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Bàn Bảo K, sinh ngày: 14/12/2019 cho chị Đặng Thị Kim T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi); chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Chị Đặng Thị Kim T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007833 ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đa Tễ, tỉnh Lâm Đồng (nay là Chi cục thi hành án dân sự huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng). Chị Đặng Thị Kim T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm, hoàn

trả lại cho chị T 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0008042 ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng (nay là Chi cục thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Văn Thanh Huỳnh Nguyễn Thanh Trúc

Lê Thị Vân

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Đạ Huoai (02);
- Chi cục THADS huyện Đạ Huoai;
- Phòng TTr,KT&THA;
- Các đương sự (02);
- Lưu AV – HS (04).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Vân